

chứng ma, Thân ma): Tức 5 uẩn sắc, thọ, tưởng, hành, thức chúa nhóm thành quả khổ sanh tử, phá sanh tử này có công năng cướp đi huệ mạng.

2. Phiền não ma (Phạn: klesamāra, Pali: kilesa-māra, còn gọi: Dục ma): Tức 108 phiền não trong thân làm não loạn tâm thần chúng sanh, cướp đi huệ mạng, làm cho không thành tựu được bồ đề.

3. Tử ma (Phạn: Mrtyu-māra, Pali: Macchu-māra): Làm phân tán thân tử đại của chúng sanh, gây ra sự chết chóc, làm cho người tu hành không thể kéo dài huệ mạng.

4. Thiên tử ma (Phạn: Deva- Putramāra, Pali: Deva-putta-māra): Là ma vương ở từng trời thứ 6 của cõi Dục, thường làm hại việc thiện của người, ganh ghét pháp Hiền Thánh, gây ra những việc nhiễu loạn, làm cho người tu hành không thành tựu được thiện căn xuất thế.

Trong 4 loại ma trên, 3 loại ma trước thuộc nội ma, loại ma thứ tư thuộc ngoại ma.

Luận Trí Độ quyển 56 có nói: Thiên ma có khả năng biến hiện ra nhiều dị hình làm cho người sợ hãi, trong đêm tối dọa nhát người tu hành; hoặc hiển hiện ra ngũ dục thượng diệu để nhiễu loạn Bồ tát; hoặc biến chuyển làm cho người thế gian phát tâm đại cúng dường, nếu hành giả tham đắm việc cúng dường ấy thì mất đi đạo đức; hoặc khinh khi não loạn Bồ tát, đánh mắng làm tổn thương, không việc gì chẳng làm; hoặc làm cho hành giả bị khốn khổ, sanh tâm tức giận, buồn rầu. Do nhân duyên có những phước đức nhỏ nên thiên ma có thể lực mạnh mẽ, đồng thời do sức tà kiến nên thiên ma có khả năng cướp đi huệ mạng của hành giả.

Về cách phá trừ Tứ Ma, trong các Kinh Luận có nêu mấy cách sau đây:

1. Quán suốt tướng như huyền của các pháp có công năng phá trừ ấm ma; thấy rõ tướng các pháp đều không, có công năng phá trừ phiền não ma; thấy rõ lý các pháp bất sanh bất diệt, có công năng phá trừ Tử ma; diệt trừ tâm kiêu mạn thì phá trừ được Thiên ma.

Nếu các vị tu hành Bồ tát chứng được đạo Bồ tát thì phá trừ được Phiền não ma, nếu chứng được Pháp thân thì phá trừ được Ẩm ma, nếu lại đắc đạo và chứng được pháp tánh thân thì phá trừ được Tử ma, nếu chuyên chú nhất tâm không đắm trước tất cả trần cảnh thì nhập Tam Muội Bất Động và phá trừ được Thiên Ma.

## Tứ Niệm Châu.

Chỉ cho 4 loại xâu chuỗi có công đức khác nhau. Phật dạy đại chúng muốn đoạn diệt phiền não phải thường mang xâu chuỗi bên mình, chuyên tâm buộc niệm vào danh hiệu chư Phật. Theo bài kệ nói về Kim Cang Tát đża Bồ tát trong Kinh Kim Cang Đ讐 Du Già Niệm Châu thì công đức niệm châu được chia thành 4 loại là: Thượng phẩm, Tối thắng, Trung phẩm và Hạ phẩm.

1. Loại 1080 hạt là thượng phẩm: Vì số hạt nhiều nên thuộc về thượng phẩm. Nếu niệm danh hiệu Phật bằng châu này thì công đức lợi ích thuộc về thượng phẩm cao tột. Theo Kinh Chuẩn Giáo Lượng Số Châu Công Đức, nếu châu này được tiện bằng cây mộc hoan, lần được một vòng thì được phước gấp ngàn lần hơn; nếu xổ bằng hạt sen thì được phước gấp vạn lần hơn, nếu làm bằng thủy tinh thì được phước gấp ngàn ức lần, nếu xổ

bằng hạt bồ đề thì được phước vô lượng.

2. Loại 108 hạt là tối thắng, vì số hạt đứng thứ nhì sau thượng phẩm cho nên thuộc về tối thắng. Nếu niệm danh hiệu Phật bằng loại châu này thì công đức lợi ích thuộc về tối thắng. Nếu hạt chuỗi làm bằng cây mộc hoan, hạt sen, thủy tinh, hạt bồ đề thì được phước do trì niệm cũng như trước đã nói.

3. Loại 54 hạt là trung phẩm, vì số hạt đứng thứ 3 sau thượng phẩm nên thuộc về trung phẩm. Nếu trì niệm danh hiệu Phật bằng châu này thì công đức lợi ích thuộc về trung phẩm. Nếu hạt chuỗi làm bằng cây mộc hoan, hạt sen, thủy tinh, bồ đề thì được phước do trì niệm cũng như trước đã nói.

4. Loại 27 hạt là hạ phẩm, vì số hạt đứng thứ tư sau thượng phẩm nên thuộc về hạ phẩm. Nếu trì niệm danh hiệu Phật bằng loại châu này thì công đức lợi ích thuộc về hạ phẩm. Nếu hạt chuỗi làm bằng cây mộc hoan, hạt sen, thủy tinh, bồ đề thì được phước do trì niệm như trước đã nói.

Tuy chia 4 phẩm khác nhau do số hạt nhiều ít nhưng nếu chuyên tâm trì niệm thì công đức bình đẳng, không sai khác.

## Tứ Oai Nghi.

Bốn oai nghi: Hành (Phạn: Gamana), Trụ (Phạn: Sthāna; Pali: Thāna), Tọa (Phạn: Nisadyā, Pali: Nisajjā), Ngọa (Phạn: Saya, Sayana, Pali: Sayana). Đây là phép tắc mà Tỳ kheo, Tỳ kheo ni phải tuân giữ, cũng tức là những động tác đi, đứng, nằm ngồi hàng ngày phải nghiêm cẩn, không được buông lung và giải đai để giữ gìn nghiêm túc và trang trọng. Ba ngàn oai nghi, tám muôn tết hạnh trong Phật giáo đều không ngoài 4 động tác đi, đứng, ngồi, nằm; nói chung cho rằng 4 oai nghi: Đi nhẹ nhàng